

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Số: 66/BC-TA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Đắk Nông, ngày 14 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

**Kết quả công tác 05 tháng đầu năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ
07 tháng cuối năm 2019 của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đắk Nông
tại kỳ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân tỉnh
khóa III nhiệm kỳ 2016-2021**

VAN PHONG
HĐND TỈNH ĐẮK NÔNG

ĐẾN Số: 1581
Ngày: 16/5/19

Chuyển:

- Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014;
- Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Thực hiện Công văn số 05/KH-HĐND ngày 25/3/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Nông về kế hoạch tổ chức kỳ họp thứ 8 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa III, nhiệm kỳ 2016 – 2021,

Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông báo cáo kết quả công tác 05 tháng đầu năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ 07 tháng cuối năm 2019 của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đắk Nông như sau:

Năm 2019 là năm bản lề, nước rút có ý nghĩa quyết định đối với việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XII cũng như Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 05 năm 2016 - 2020 và là năm khởi đầu cho việc chuẩn bị Đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ra sức thực hiện các nhiệm vụ mà đề ra. Trong đó, nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng nền hành chính hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Liên quan đến lĩnh vực, thẩm quyền của Tòa án, tại địa bàn tỉnh Đắk Nông 05 tháng đầu năm 2019, các vụ án hình sự giảm về số lượng nhưng tính chất vụ án ngày càng phức tạp; các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tiếp tục tăng do thẩm quyền của Tòa án được mở rộng. Tuy nhiên, trên cơ sở quán triệt chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đắk Nông đã khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao. Cụ thể các mặt công tác như sau:

I. Kết quả công tác của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đắk Nông 05 tháng đầu năm 2019 (Số liệu từ ngày 01/12/2019 đến ngày 30/4/2019)

1. Công tác thụ lý và giải quyết các loại án

05 tháng đầu năm 2019, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đắk Nông đã thụ lý 2.413 vụ, việc; giải quyết 1.014 vụ, việc; đạt tỷ lệ 42,02%. Số vụ, việc chưa giải quyết đều mới thụ lý và còn trong thời hạn giải quyết. Trong đó:

- Tòa án nhân dân tỉnh: Thụ lý 255 vụ, việc; giải quyết 118 vụ, việc; đạt tỷ lệ 46,27%;

- Tòa án nhân dân cấp huyện: Thụ lý 2.158 vụ, việc; giải quyết 896 vụ, việc; đạt tỷ lệ 41,52%.

- Số án bị hủy do nguyên nhân chủ quan: 05 vụ/1.014 vụ đã giải quyết (cấp tỉnh 03 vụ, cấp huyện 02 vụ), chiếm tỷ lệ 0,49%; cao hơn 0,09% so với cùng kỳ năm 2018 (06 tháng năm 2018: Hủy 07 vụ/1.757 vụ, chiếm tỷ lệ 0,4%).

- Số án bị sửa nghiêm trọng do nguyên nhân chủ quan: 0 vụ; thấp hơn 0,14% so với cùng kỳ năm 2018 (06 tháng năm 2018: Sửa 02 vụ/1757 vụ, chiếm tỷ lệ 0,11%).

- Án tạm đình chỉ: 80 vụ (Tòa tỉnh: 21 vụ; Tòa cấp huyện: 59 vụ).

- Án đề quá hạn luật định do lỗi của Thẩm phán: 0 vụ.

Cụ thể từng loại án như sau:

1.1. Công tác thụ lý, giải quyết các vụ án hình sự

Thụ lý 295 vụ/666 bị cáo; đã giải quyết 199 vụ/449 bị cáo; đạt tỷ lệ 67,46%. Trong đó:

- Tòa án nhân dân tỉnh: Thụ lý 98 vụ/235 bị cáo (sơ thẩm 35 vụ/140 bị cáo; phúc thẩm 63 vụ/95 bị cáo); giải quyết 72 vụ/182 bị cáo (sơ thẩm 26 vụ/107 bị cáo; phúc thẩm 46 vụ/75 bị cáo); đạt tỷ lệ 73,47%.

- Tòa án nhân dân cấp huyện: Thụ lý 197 vụ/431 bị cáo; giải quyết 127 vụ/267 bị cáo; đạt tỷ lệ 64,47%.

- Án tạm đình chỉ: 01 vụ (Tòa án tỉnh).

Các vụ án vẫn tập trung chủ yếu vào các tội: Giết người, cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản, ma túy, đánh bạc, vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ... với tính chất ngày càng phức tạp, phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi. Số vụ án có tính chất đồng phạm, có tổ chức có chiều hướng tăng.

05 tháng đầu năm 2019, Tòa án nhân dân 2 cấp tỉnh Đắk Nông đã thụ lý, xét xử 03 vụ án liên quan đến nhóm tội phạm về tham nhũng. Trong đó: Đã xét xử 01 vụ, trả hồ sơ điều tra bổ sung 01 vụ, đang trong quá trình giải quyết 01 vụ. Các vụ án liên quan đến công tác quản lý, bảo vệ rừng, đất rừng, các vụ án mà dư luận xã hội đặc biệt quan tâm đều được xét xử kịp thời, nghiêm minh.

Công tác giải quyết các vụ án hình sự đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không kết án oan người không phạm tội, không bỏ lọt tội phạm. Hình phạt áp dụng đối với các bị cáo nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và nhân thân của bị cáo, đáp ứng được yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm. Việc xử phạt tù cho bị cáo hưởng án treo, cải tạo không giam giữ, áp dụng hình phạt không phải là hình phạt tù đúng quy định của pháp luật.

1.2. Công tác thụ lý, giải quyết các vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động

Tổng thụ lý 2.060 vụ, việc; đã giải quyết 793 vụ, việc; đạt tỷ lệ 38,5%. Trong đó:

- Tòa án nhân dân tỉnh: Thụ lý 112 vụ, việc; giải quyết 34 vụ, việc; đạt tỷ lệ 30,36%;

- Tòa án nhân dân cấp huyện: Thụ lý 1.948 vụ, việc; giải quyết 759 vụ, việc; đạt tỷ lệ 38,96%;

- Số vụ hòa giải thành: 441 vụ, việc/793 vụ, việc đã giải quyết, đạt tỷ lệ 55,61%. Trong đó: Tòa án nhân dân tỉnh: Hòa giải 03 vụ, việc/34 vụ, việc đã giải quyết, đạt tỷ lệ 8,82%; Tòa án các huyện, thị xã: Hòa giải 438 vụ, việc /759 vụ, việc đã giải quyết, đạt tỷ lệ 57,71%.

- Số vụ án tạm đình chỉ: 77 vụ (*Tòa án tỉnh: 18 vụ; Tòa án cấp huyện: 59 vụ*).

Cụ thể từng loại án như sau:

1.2.1. Công tác thụ lý, giải quyết các vụ, việc dân sự

Tổng thụ lý 1.155 vụ, việc; đã giải quyết 289 vụ, việc; đạt tỷ lệ 25,02%. Trong đó:

- Tòa án nhân dân tỉnh: Thụ lý 101 vụ, việc; giải quyết 26 vụ, việc; đạt tỷ lệ 25,74%;

- Tòa án nhân dân cấp huyện: Thụ lý 1.054 vụ, việc; giải quyết 263 vụ, việc; đạt tỷ lệ 24,95%.

1.2.2. Công tác thụ lý, giải quyết các vụ, việc hôn nhân và gia đình

Tổng thụ lý 878 vụ, việc; đã giải quyết 492 vụ, việc; đạt tỷ lệ 56,04%. Trong đó:

- Tòa án nhân dân tỉnh: Thụ lý 11 vụ, việc; giải quyết 08 vụ, việc; đạt tỷ lệ 72,73%;

- Tòa án nhân dân cấp huyện: Thụ lý 867 vụ, việc; giải quyết 484 vụ, việc; đạt tỷ lệ 55,82%.

1.2.3. Công tác thụ lý, giải quyết các vụ, việc Kinh doanh thương mại

Thụ lý 25 vụ, việc; đã giải quyết 12 vụ, việc; đạt tỷ lệ 48% (*đều thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện*).

1.2.4. Công tác thụ lý, giải quyết các vụ, việc lao động

Tổng thụ lý 02 vụ, việc; đều đang trong thời hạn giải quyết (*đều thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện*).

Nhìn chung, tổng thụ lý các vụ án dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động tăng so với cùng kỳ năm 2018. Các vụ án dân sự chủ yếu là tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tranh chấp quyền sử dụng đất (nguyên nhân chủ yếu là do lấn chiếm đất của nhau, do cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chồng chéo, không đúng vị trí, diện tích hoặc do không thực hiện đúng thỏa thuận trong hợp đồng giữa các bên...) và tranh chấp hợp đồng vay tài sản... Các vụ án ly hôn nguyên nhân chủ yếu do mâu thuẫn trong gia đình, bị đánh đập, ngược đãi, do người chồng nghiện rượu, ma túy hoặc đi làm ăn xa không quan tâm tới gia đình... Án kinh doanh thương mại chủ yếu là hợp đồng mua bán hàng hoá, hợp đồng vay nợ tín dụng. Án lao động là tranh chấp hợp đồng về tiền lương và bồi thường thiệt hại.

Quá trình giải quyết các vụ án, Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, áp dụng đúng các quy định của pháp luật nội dung; bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của các bên đương sự. Các Tòa án luôn đề cao

nguyên tắc hoà giải, tôn trọng sự tự nguyện định đoạt của các bên; hướng dẫn các đương sự thực hiện đúng nghĩa vụ về cung cấp chứng cứ, tài liệu của vụ án, đồng thời chủ động xác minh, thu thập chứng cứ, phối hợp với các cơ quan liên quan để giải quyết triệt để vụ án. Một số tranh chấp phức tạp nhưng các Tòa án đã quyết liệt xử lý, kiên trì hoà giải; công tác hoà giải đạt hiệu quả, tiết kiệm chi phí của Nhà nước và công dân, giải quyết triệt để vụ án, góp phần làm giảm các tranh chấp, mâu thuẫn phát sinh, củng cố sự đoàn kết trong nhân dân, ổn định trật tự xã hội.

1.3. Công tác thụ lý, giải quyết các vụ án Hành chính

Tổng thụ lý 58 vụ; đã giải quyết 22 vụ; đạt tỷ lệ 37,93%. Trong đó:

- Tòa án nhân dân tỉnh: Thụ lý 45 vụ; đã giải quyết 12 vụ; đạt tỷ lệ 26,27%;
- Tòa án nhân dân cấp huyện: Thụ lý 13 vụ; đã giải quyết 10 vụ; đạt tỷ lệ 76,92%.

- Án tạm đình chỉ: 02 vụ (*Tòa án tỉnh*).

Số lượng thụ lý tăng tập trung ở Tòa án cấp tỉnh, do mở rộng thẩm quyền giải quyết theo quy định của Luật tổ tụng hành chính 2015. Nội dung các vụ án chủ yếu là khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính của Ủy ban nhân dân trong lĩnh vực quản lý đất đai (khiếu kiện về việc bồi thường, hỗ trợ khi bị thu hồi đất hoặc khi bị cưỡng chế giải toả; khiếu kiện huỷ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...). Các vụ án đều được thụ lý, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật; tạo điều kiện để các bên đối thoại. Bên cạnh đó, Tòa án còn ban hành các văn bản kiến nghị các cơ quan khắc phục những thiếu sót trong công tác quản lý hành chính nhằm bảo vệ tốt hơn quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện.

2. Việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính

Tổng thụ lý 30 vụ việc, đã giải quyết 27 vụ việc, đạt tỷ lệ 90%. Trong đó: Tòa án nhân dân tỉnh: Thụ lý 01 vụ việc; giải quyết 01 vụ, việc, đạt tỷ lệ 100%; Tòa án nhân dân cấp huyện: Thụ lý 29 vụ việc; giải quyết 26 vụ, việc, đạt tỷ lệ 89,66%.

Các biện pháp xử lý hành chính chủ yếu được áp dụng là ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, một số ít đưa vào trường giáo dưỡng. Việc giải quyết đều đúng quy định của pháp luật.

3. Công tác thi hành án hình sự

Tòa án hai cấp đã quyết định thi hành án hình sự đối với 416/416 bị án (Tòa án nhân dân tỉnh: 92 bị án; Tòa án nhân dân cấp huyện: 324 bị án), đạt tỷ lệ 100%. Trong đó: Ban hành quyết định thi hành án hình sự đối với 372 bị án, ủy thác thi hành án đối với 44 bị án. Tòa án nhân dân tỉnh cũng đã tổ chức xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt đối với 518 phạm nhân.

Việc ban hành các quyết định thi hành án, cho hoãn, tạm đình chỉ, ủy thác thi hành án, giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù, xét tha tù trước thời hạn có điều kiện đều thực hiện đúng quy định của pháp luật.

4. Công tác kiểm tra nghiệp vụ

Tòa án nhân dân tỉnh đã kiểm tra 1.437 bản án, quyết định; kiểm tra nghiệp vụ đối với 08/08 đơn vị Tòa án nhân dân cấp huyện (tháng 01, 02/2019).

Qua công tác kiểm tra cho thấy, cơ bản các bản án, quyết định đều đúng với các quy định của pháp luật; một số bản án, quyết định có thiếu sót đã được đính chính, sửa chữa kịp thời.

5. Công tác tiếp công dân và giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được tổ chức chặt chẽ, đúng quy định. 05 tháng đầu năm 2019, Tòa án nhân dân hai cấp đã tiếp 132 lượt công dân (cấp tỉnh 97 lượt; cấp huyện 35 lượt), tiếp nhận và thụ lý 87 đơn khiếu nại, tố cáo. Trong đó: 74 đơn khiếu nại (cấp tỉnh 43, cấp huyện 31) và 13 đơn tố cáo (cấp tỉnh 06, cấp huyện 07). Nội dung khiếu nại, tố cáo chủ yếu liên quan đến việc đương sự cho rằng người tiến hành tố tụng (Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký) cố tình kéo dài thời gian giải quyết vụ án, không xem xét đầy đủ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, ra phán quyết không công tâm, không thực hiện đầy đủ việc tổng đạt giấy tờ cho đương sự.

Tất cả các vụ việc khiếu nại, tố cáo được giải quyết kịp thời, trong hạn luật định, đúng trình tự, thủ tục, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của công dân. Các vụ việc cơ bản đều được giải quyết thỏa đáng nên đương sự không khiếu nại kéo dài, vượt cấp. Công tác tổ chức đối thoại được thực hiện tốt. Qua đối thoại, có nhiều trường hợp người khiếu nại nhận thức được cách giải quyết đúng đắn, có lý, có tình của cơ quan có thẩm quyền nên đã rút đơn và chấm dứt khiếu nại, tố cáo góp phần hạn chế tình hình khiếu nại, tố cáo tại Tòa án.

6. Công tác tổ chức, xây dựng Tòa án

6.1. Công tác tổ chức cán bộ

Hiện nay, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đắk Nông có tổng cộng 129/143 biên chế được phân bổ. Trong đó: Thẩm phán 53/53 biên chế (01 Thẩm phán cao cấp, 22 Thẩm phán trung cấp, 30 Thẩm phán sơ cấp), còn lại là Thẩm tra viên, Thư ký và biên chế khác.

Công tác quản lý, củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức của Tòa án tiếp tục được thực hiện tốt. Các quy trình về tuyển dụng, tinh giảm biên chế, luân chuyển, điều động, chuyển đổi vị trí công tác, bổ nhiệm, quy hoạch đều được thực hiện đúng theo quy định; công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị được quan tâm. Cụ thể:

- *Công tác quy hoạch:* Đã thực hiện các thủ tục phê duyệt quy hoạch chức vụ Chánh văn phòng, Phó Chánh văn phòng Tòa án nhân dân cấp huyện, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2016-2021, 2021-2026 đối với 37 công chức Tòa án nhân dân cấp huyện; phê duyệt kết quả rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý năm 2019.

- *Công tác đào tạo, bồi dưỡng:* Cử 14 trường hợp học lớp trung cấp lý luận chính trị do địa phương tổ chức, 05 trường hợp học cao cấp lý luận chính trị; 02 công chức tham gia kỳ thi nâng ngạch Thẩm phán trung cấp, 10 công chức tham gia kỳ thi nâng ngạch tuyển chọn Thẩm phán sơ cấp; 05 Thư ký tham gia đào tạo nghiệp vụ xét xử; Ban hành Kế hoạch thi Thư ký giỏi năm 2019 và thực hiện công tác sơ tuyển vào Học viện Tòa án đối với 23 trường hợp.

- *Công tác bổ nhiệm, đề nghị bổ nhiệm Thẩm phán, chức vụ quản lý:* Đã đề nghị bổ nhiệm 02 Thẩm phán trung cấp; đề nghị luân chuyển, bổ nhiệm 06 đồng chí.

- *Công tác bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức:* Đã tiến hành chuyển đổi vị trí công tác 01 công chức; điều động, bổ nhiệm 02 công chức giữ chức vụ quản lý; tiếp nhận 01 Thẩm phán từ đơn vị khác; cho thôi việc theo nguyện vọng 02 công chức.

- *Công tác thanh tra, kiểm tra:* Đã tiến hành kiểm điểm kết quả xét xử năm 2018 đối với 53/53 Thẩm phán; thực hiện các thủ tục xử lý kỷ luật 02 công chức có hành vi vi phạm với hình thức cảnh cáo và khiển trách.

- *Công tác chế độ, chính sách:* Đảm bảo quyền lợi tối đa cho cán bộ, công chức, người lao động. Đã thực hiện thủ tục xét nâng lương thường xuyên cho 22 trường hợp, nâng lương trước thời hạn 11 trường hợp, lập danh sách cho 12 cán bộ khám bệnh định kỳ.

6.2. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, kiểm tra và xử lý công vụ

Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh đặc biệt rất chú trọng đến công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ, công chức Tòa án. Trong các cuộc họp, hội nghị, giao ban đều lồng ghép thêm nội dung giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ công chức Tòa án, thường xuyên tuyên truyền, vận động cán bộ công chức “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Đã tổ chức học tập Nghị quyết Hội nghị của Ban chấp hành Trung ương Đảng cho tất cả Đảng viên và quần chúng trong đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm điểm trong thực thi công vụ của cán bộ, công chức Tòa án nhân dân 2 cấp; định kỳ tổ chức kiểm điểm đối với Thẩm phán có án bị hủy, sửa nghiêm trọng, án để quá hạn luật định do lỗi của Thẩm phán; xử lý nghiêm khắc cán bộ có vi phạm.

6.3. Về trụ sở làm việc và cơ sở vật chất

Về trụ sở làm việc: Hiện nay có 08 Tòa án nhân dân cấp huyện thì có 02 đơn vị, trụ sở vẫn theo mô hình cũ, nhỏ hẹp là Krông Nô và Đắk Mil. Mặc dù đã được địa phương hỗ trợ sửa chữa, tuy nhiên vẫn không thể đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ, cần được xây dựng lại ở nơi khác rộng hơn mới đáp ứng được yêu cầu của công cuộc cải cách tư pháp.

Về trang thiết bị, phương tiện làm việc: Cơ bản đáp ứng được yêu cầu công tác, tuy nhiên cũng cần được trang bị thêm để đáp ứng nhiệm vụ và công cuộc cải cách tư pháp. Hiện nay vẫn còn 04 đơn vị chưa có xe ô tô để phục vụ công tác và xét xử lưu động là Cư Jút, Đắk Mil, Đắk Song và Gia Nghĩa theo đề án của Tòa án nhân dân tối cao.

7. Công tác hội thẩm nhân dân

Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đắk Nông luôn quan tâm, tạo mọi điều kiện thuận lợi để Hội thẩm nhân dân tham gia thực hiện tốt công tác xét xử, nâng cao

trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và bảo đảm các chế độ, chính sách cho các Hội thẩm. Trong 05 tháng đầu năm 2019 đã tổ chức 01 đợt tập huấn nghiệp vụ cho Hội thẩm nhân dân Tòa án hai cấp với sự tham gia của giảng viên là Phó giám đốc Thường trực Học viện Tòa án thuộc Tòa án nhân dân tối cao.

8. Hoạt động của tổ chức Đảng, đoàn thể

Lãnh đạo Tòa án nhân dân hai cấp đã phối hợp chặt chẽ với cấp ủy và các đoàn thể trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành đơn vị. Trong nhiều năm, Chi bộ Tòa án nhân dân tỉnh hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được công nhận là cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh tiêu biểu; công tác Đảng tại Tòa án nhân dân cấp huyện được cấp ủy địa phương đánh giá tốt. Công tác thanh niên được tổ chức thực hiện có kế hoạch, phát huy tinh thần tiên phong, xung kích của người trẻ. Công tác công đoàn tiếp tục làm tốt nhiệm vụ bảo vệ, động viên, hỗ trợ, nâng cao đời sống tinh thần của người lao động. Phong trào thể thao, văn nghệ đạt nhiều thành tích cao. Các công tác xã hội, hoạt động cộng đồng đều được thực hiện tốt.

II. Đánh giá chung về công tác 05 tháng đầu năm 2019

1. Ưu điểm

Trong 05 tháng đầu năm 2019, tội phạm tuy có giảm nhưng còn diễn biến phức tạp; số lượng các vụ việc dân sự, hôn nhân gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính mà các Tòa án phải thụ lý, giải quyết tăng hơn các năm trước do thẩm quyền của Tòa án được mở rộng, yêu cầu nhiệm vụ đặt ra đối với Tòa án các cấp là rất nặng nề. Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Tòa án nhân dân tối cao, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, sự phối hợp chặt chẽ của các cấp, các ngành ở địa phương, cùng với quyết tâm chính trị, sự nỗ lực và đoàn kết nhất trí của toàn thể cán bộ, công chức, người lao động, công tác của Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đắk Nông đầu năm 2019 tiếp tục có những chuyển biến tích cực, hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

05 tháng đầu năm 2019, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đắk Nông đã thụ lý 2.413 vụ, việc; giải quyết 1.014 vụ, việc, đạt tỷ lệ 42,02%. Số vụ, việc còn lại đều mới thụ lý và đang trong thời hạn giải quyết. Tỷ lệ các vụ án bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan giảm đáng kể so với những năm trước, theo đúng yêu cầu tại Chỉ thị số 01/2019/CT-CA ngày 21/01/2019 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về triển khai, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2019 của các Tòa án. Đặc biệt, tỷ lệ án hủy, sửa thấp hơn rất nhiều so với chỉ tiêu Tòa án tối cao đề ra (*tỷ lệ án hủy là 0,49%, chỉ tiêu Tòa án tối cao là không quá 1,16%; tỷ lệ án sửa là 0%, chỉ tiêu Tòa án tối cao là không quá 3%*). Không có trường hợp kết án oan người vô tội, không bỏ lọt tội phạm và người phạm tội. Công tác xét xử rút kinh nghiệm các vụ án theo tinh thần cải cách tư pháp được chú trọng; công tác hòa giải trong các vụ, việc dân sự đạt hiệu quả cao; công tác thi hành án hình sự đảm bảo đúng pháp luật. Các vụ án trọng điểm đều được các Tòa án phối hợp chặt chẽ với các Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát để sớm hoàn tất hồ sơ vụ án và đưa ra xét xử kịp thời, nghiêm minh, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương. Một số hạn chế, thiếu sót trong công tác giải

quyết, xét xử các loại vụ án của những năm trước như cho hưởng án treo không đúng quy định của pháp luật, trả hồ sơ điều tra bổ sung không có căn cứ, bản án tuyên không rõ ràng, gây khó khăn cho công tác thi hành án dân sự ... đã được các Tòa án quan tâm khắc phục có hiệu quả.

Tòa án hai cấp đã thực hiện tốt việc đăng tải bản án công khai trên Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân. Qua việc công khai bản án trên cổng thông tin điện tử đã nâng cao tinh thần, ý thức trách nhiệm của Thẩm phán và những người tiến hành tố tụng; nâng cao chất lượng các bản án; góp phần nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân và tăng cường sự giám sát của các cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với hoạt động xét xử của Tòa án.

Các lĩnh vực khác như công tác chính trị, tư tưởng, xây dựng Đảng; tăng cường, kỷ cương, kỷ luật công vụ; kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ; cải thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện làm việc; ứng dụng công nghệ thông tin; đổi mới thủ tục hành chính tư pháp... cũng được các Tòa án chú trọng và triển khai có hiệu quả.

2. Một số tồn tại, hạn chế

- Tỷ lệ giải quyết án chưa cao.

- Số lượng phiên tòa xét xử rút kinh nghiệm còn ít (14 vụ). Tại một số đơn vị, việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm còn mang tính hình thức, chưa thực sự hiệu quả, chưa đảm bảo mục đích và ý nghĩa của phiên tòa rút kinh nghiệm.

- Việc đăng tải, công khai bản án vẫn chưa được chú trọng tại một số đơn vị; vẫn còn một số bản án công bố không đầy đủ, công bố chậm, mã hóa không đúng, chất lượng bản án, quyết định chưa cao.

- Hoạt động của Trang Thông tin điện tử của Tòa án nhân dân 2 cấp chưa thực sự phát huy hiệu quả, chất lượng. Thông tin được đăng tải chưa thực sự phong phú, đa dạng, chưa phản ánh được hết các hoạt động của cơ quan, đơn vị.

- Công tác thi đua khen thưởng ở các đơn vị cấp huyện chưa được quan tâm đúng mức, chưa thực sự hiệu quả, chất lượng.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

Về nguyên nhân chủ quan: Lãnh đạo một số đơn vị còn tình trạng quản lý chưa chặt chẽ, chưa đề ra các giải pháp đột phá, tinh thần trách nhiệm trong quản lý, điều hành công việc chưa cao; vẫn còn một số Thẩm phán, Thẩm tra viên, Thư ký Tòa án hạn chế về năng lực, trình độ; một số Thẩm phán còn chủ quan, thiếu cẩn trọng trong nghiên cứu hồ sơ, đánh giá chứng cứ, áp dụng pháp luật có lúc còn chưa toàn diện; ý thức học hỏi, chủ động thực hiện nhiệm vụ được giao còn chưa cao; ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương công vụ chưa nghiêm.

Về nguyên nhân khách quan: Số lượng các loại vụ án phải thụ lý tăng trong khi số lượng cán bộ, công chức không tăng do yêu cầu tinh giản biên chế; cơ sở vật chất, điều kiện, phương tiện làm việc của một số Tòa án còn khó khăn; địa hình rộng, giao thông trở ngại, cơ sở hạ tầng kém, trình độ dân trí còn hạn chế nên rất khó khăn trong việc điều tra, thu thập chứng cứ; Công tác quản lý nhà nước ở địa phương, nhất là trong lĩnh vực đất đai còn nhiều bất cập (cấp

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn chồng chéo, không đúng vị trí, diện tích; quản lý hồ sơ cấp còn lỏng lẻo dẫn đến thất lạc hồ sơ lưu); việc tổng kết thực tiễn và hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật ở một số lĩnh vực còn chậm; nhiều bộ luật, luật chuyên ngành mới có hiệu lực, do vậy việc cập nhật, nghiên cứu văn bản, xử lý các tình huống mới phát sinh còn lúng túng; việc tập huấn, ban hành văn bản hướng dẫn chưa kịp thời; sự phối hợp của một số cơ quan chức năng trong thực hiện quy chế phối hợp số 4488/QCPH/UBND-TAND ngày 18/8/2017 giữa Tòa án nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông trong công tác cung cấp thông tin, thu thập chứng cứ các vụ án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính còn chưa chặt chẽ, chưa hết trách nhiệm... đã làm ảnh hưởng đến tiến độ, hiệu quả công tác của Tòa án nhân dân.

4. Biện pháp khắc phục

Để khắc phục các tồn tại và hạn chế trên, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đắk Nông cần thực hiện một số giải pháp sau:

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị.
- Tranh thủ sự lãnh đạo của Tòa án nhân dân tối cao, các cấp ủy Đảng, Hội đồng nhân dân; tăng cường phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là các cơ quan tiến hành tố tụng.
- Tiếp tục đổi mới phương thức chỉ đạo, điều hành theo hướng phân công, phân cấp hợp lý, gắn quyền hạn, trách nhiệm công tác đối với từng cấp Tòa án, từng bộ phận, cá nhân.
- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống đối với đội ngũ cán bộ, công chức để kịp thời chấn chỉnh, sửa chữa sai sót.
- Tăng cường công tác kiểm tra nghiệp vụ, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên sâu.
- Công tác thi đua khen thưởng, kiểm điểm, kỷ luật đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ, công bằng và kịp thời.
- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính tư pháp, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công khai minh bạch hoạt động, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án.

5. Kiến nghị, đề xuất

Nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ công tác trong thời gian tới, Tòa án nhân dân hai cấp tỉnh Đắk Nông kiến nghị một số nội dung sau:

- Kiến nghị Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân chỉ đạo các cơ quan hành chính Nhà nước phối hợp tốt với Tòa án trong các hoạt động tố tụng (tổng đạt văn bản, lấy lời khai, xác minh thông tin, xem xét thẩm định tại chỗ, định giá tài sản, cung cấp tài liệu, chứng cứ...) và thực hiện nghiêm túc việc tham gia tố tụng tại Tòa án.
- Kiến nghị Thường trực Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân quan tâm, hỗ trợ kinh phí cho Tòa án nhân dân hai cấp trong việc xây dựng phòng xét xử theo mô hình mới.

III. Phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2019

Từ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân nêu trên, để nâng cao hơn nữa chất lượng các mặt công tác trong những tháng cuối năm 2019, cần thực hiện tốt các yêu cầu sau:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác của Tòa án nhân dân tối cao và của Tỉnh ủy Đắk Nông trong năm 2019. Tiếp tục thực hiện chủ đề hành động “Trách nhiệm, kỷ cương, chất lượng, vì công lý”; quán triệt Bộ Quy tắc đạo đức của Thẩm phán, báo cáo tổng hợp những hạn chế, thiếu sót trong công tác chuyên môn nghiệp vụ năm 2018 của các Tòa án; thực hiện nghiêm Chỉ thị của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác năm 2019 của các Tòa án; 14 giải pháp nâng cao chất lượng xét xử; các Nghị quyết và chỉ đạo của cấp ủy địa phương, đặc biệt là đối với các vụ án liên quan đến quản lý, bảo vệ đất, rừng; Nghị quyết chuyên đề của Ban cán sự Đảng Tòa án nhân dân tỉnh về nâng cao chất lượng giải quyết các loại vụ án.
2. Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các vụ án, đảm bảo các phán quyết đúng pháp luật, bảo vệ quyền con người, quyền công dân. Không kết án oan người không có tội hoặc bỏ lọt người phạm tội; hạn chế đến mức thấp nhất án bị hủy, sửa do nguyên nhân chủ quan của Thẩm phán.
3. Tăng cường việc phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật cho nhân dân thông qua các phiên hòa giải, đối thoại, phiên họp và phiên tòa; thực hiện tốt Chỉ thị số 04/2017/CT-TA ngày 03/10/2017 về tăng cường công tác hòa giải tại Tòa án nhân dân và tăng cường đối thoại trong giải quyết vụ án hành chính; tăng cường công tác tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm, đảm bảo mỗi Thẩm phán phải tổ chức ít nhất 02 phiên tòa rút kinh nghiệm mỗi năm. Các phiên tòa có sự tham gia, tham dự của nhiều cơ quan tố tụng (Tòa án, Viện kiểm sát), nhiều cấp (huyện và tỉnh), nhiều đơn vị hành chính (giữa các huyện trong tỉnh) để có sự học hỏi lẫn nhau một cách hiệu quả.
4. Sơ kết 01 năm thực hiện Quy chế phối hợp số 4488/QCPH/UBND-TAND ngày 18/8/2017 giữa Tòa án nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông trong công tác cung cấp thông tin, thu thập chứng cứ các vụ án dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động, hành chính.
5. Tổ chức Hội nghị tập huấn, trao đổi, giải đáp các vấn đề nghiệp vụ theo chuyên đề, lĩnh vực; bàn các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải quyết các loại án. Thường xuyên thông tin những văn bản hướng dẫn mới trong các cuộc họp, giao ban của cơ quan, đơn vị và kiểm tra, đôn đốc việc cập nhật, áp dụng các văn bản này của các Thẩm phán.
6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; tiếp tục đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp, công khai minh bạch các hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân khi giải quyết công việc tại Tòa án.
7. Tiếp tục đẩy mạnh, đổi mới thủ tục tranh tụng tại phiên tòa theo hướng thực chất, khách quan, đảm bảo công khai, đúng quy định của pháp luật, là giải pháp đột phá để nâng cao chất lượng giải quyết, xét xử các loại vụ án.

8. Thực hiện tốt việc đăng tải bản án trên cổng thông tin điện tử của Tòa án.

9. Thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ, công chức Tòa án nhân dân hai cấp; nâng cao nhận thức cho cán bộ, Thẩm phán về tầm quan trọng của các văn bản hướng dẫn áp dụng thống nhất pháp luật; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra nội bộ, kỷ luật công vụ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, tiêu cực của cán bộ, công chức.

10. Tiếp tục “*Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” theo tinh thần Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ.

11. Tăng cường công tác hợp tác quốc tế về phòng chống tội phạm và công tác xét xử với Tòa án tỉnh Mondulkiri của Vương quốc Campuchia.

Trên đây là nội dung báo cáo kết quả công tác 05 tháng đầu năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ 07 tháng cuối năm 2019 của Tòa án nhân dân 2 cấp tỉnh Đắk Nông.

Nơi nhận:

- TT. Tỉnh ủy;
- TT. Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VP.

CHÁNH ÁN


Ngô Đức Thọ

